TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2019/QĐST-HNGĐ	*Thị xã G, ngày 11 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 380/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Mai Thị Bích T, sinh năm 1991.
Địa chỉ cư trú: 18/3 M, khu phố M, phường B, thị xã G, Tiền Giang.

Bị đơn: Nguyễn R, sinh năm 1988.
Địa chỉ cư trú: Số 149B , ấp L, xã L, thị xã G, Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Bích T và anh Nguyễn R.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị Bích T và anh Nguyễn R.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2015. Thống nhất giao cháu Nguyễn Hoàng Gia B cho chị Mai Thị Bích T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn R có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đ (*Ba triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng là ngay khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn Hoàng Gia B đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Mai Thị Bích T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng anh Nguyễn R còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp cần thiết thì chị Mai Thị Bích T và anh Nguyễn R.

có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nếu có.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp;

- Về nợ chung: Không có;

- Về án phí:

Chị Mai Thị Bích T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* mà chị Mai Thị Bích T đã tạm ứng theo biên lai thu số 42884 ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, chị Mai Thị Bích T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Anh Nguyễn R nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

VÕ CHI LAN